

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



HỒ SƠ THAO GIẢNG MÔN **Giáo dục Chính trị**

Chương 1: Khái quát về Chủ nghĩa Mác Lê nin

Giảng viên thực hiện: Nguyễn Thị Dinh

Năm học: 2024-2025

TP Hồ Chí Minh tháng 06 năm 2025

NỘI DUNG BÀI GIẢNG

CHƯƠNG 1

KHÁI QUÁT VỀ CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN

2.MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN

2.1.2 Chủ nghĩa duy vật lịch sử

Chủ nghĩa duy vật lịch sử là một trong những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác, nhằm vạch rõ những quy luật cơ bản của sự vận động xã hội; vạch ra phương pháp duy nhất khoa học để giải thích lịch sử.

- Quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. Theo quan điểm duy vật lịch sử, con người sáng tạo ra lịch sử và là chủ thể của lịch sử. Con người sản xuất ra của cải vật chất, tinh thần và sản xuất ra chính con người. Ở mỗi giai đoạn lịch sử con người tiến hành sản xuất theo cách thức nhất định đó là phương thức sản xuất.

Phương thức sản xuất là cách thức tiến hành sản xuất vật chất trong một giai đoạn nhất định của lịch sử. Mỗi phương thức sản xuất gồm hai mặt cấu thành là lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất.

Lực lượng sản xuất là mối quan hệ giữa con người với giới tự nhiên, là trình độ chinh phục tự nhiên của con người. Lực lượng sản xuất bao gồm tư liệu sản xuất và người lao động. Tư liệu sản xuất gồm đối tượng lao động và công cụ lao động, trong đó công cụ lao động là yếu tố động nhất, luôn đổi mới theo tiến trình phát triển khách quan của sản xuất vật chất.

Quan hệ sản xuất là mối quan hệ giữa người với người trong quá trình sản xuất. Quan hệ sản xuất bao gồm quan hệ sở hữu đối với tư liệu sản xuất; quan hệ trong tổ chức, quản lý và phân công lao động; quan hệ trong phân phối sản phẩm lao động.

Trong mỗi phương thức sản xuất, lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất gắn bó hữu cơ với nhau. Lực lượng sản xuất là nội dung vật chất, quan hệ sản xuất là hình thức xã hội của phương thức sản xuất. Lực lượng sản xuất như thế nào về trình độ phát triển thì quan hệ sản xuất phù hợp như thế ấy. Khi trình độ lực lượng sản xuất phát triển, thay đổi thì quan hệ sản xuất cũng thay đổi theo.

Khi lực lượng sản xuất phát triển đến mức độ nào đó mà quan hệ sản xuất cũ không còn phù hợp nữa, nó sẽ mâu thuẫn và cản trở lực lượng sản xuất. Để tiếp tục phát triển, lực lượng sản xuất phải phá vỡ quan hệ sản xuất cũ, thiết lập quan hệ sản xuất mới, phù hợp với trình độ mới, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển.

Quan hệ sản xuất là phù hợp với trình độ của lực lượng sản xuất khi nó tạo ra những tiền đề, những điều kiện cho các yếu tố của lực lượng sản xuất để đưa sản xuất phát triển. Sự phù hợp đó không phải chỉ thực hiện một lần là xong mà diễn ra cả một quá trình liên tục. Mỗi khi sự phù hợp quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất bị phá vỡ là mỗi lần điều chỉnh, thay bằng sự phù hợp khác ở mức cao hơn.

Ý nghĩa của quy luật:

Trong thực tiễn, muốn phát triển kinh tế phải bắt đầu từ lực lượng sản xuất, trước hết là phát triển lực lượng lao động và công cụ lao động. Muốn xoá bỏ một quan

hệ sản xuất cũ, thiết lập quan hệ sản xuất mới phải căn cứ vào trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.

- Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
Cơ sở hạ tầng là toàn bộ những quan hệ sản xuất hợp thành cơ cấu kinh tế của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định, bao gồm quan hệ sản xuất thống trị, quan hệ sản xuất tàn dư và quan hệ sản xuất mầm mống của xã hội tương lai. Trong đó quan hệ sản xuất thống trị giữ vai trò chủ đạo và chi phối các quan hệ sản xuất khác.

Kiến trúc thượng tầng là toàn bộ những quan điểm tư tưởng chính trị, pháp quyền, đạo đức, nghệ thuật, tôn giáo, triết học... và những thiết chế tương ứng như nhà nước, đảng phái, giáo hội, các tổ chức quần chúng..., được hình thành trên cơ sở hạ tầng nhất định và phản ánh cơ sở hạ tầng đó.

Cơ sở hạ tầng thế nào thì kiến trúc thượng tầng được xây dựng tương ứng. Khi cơ sở hạ tầng biến đổi, kiến trúc thượng tầng biến đổi theo. Biến đổi cơ sở hạ tầng, sớm hay muộn cũng dẫn tới biến đổi kiến trúc thượng tầng.

Kiến trúc thượng tầng tác động trở lại, bảo vệ cơ sở hạ tầng đã sinh ra nó. Kiến trúc thượng tầng là tiên tiến khi nó bảo vệ cơ sở hạ tầng tiên bộ và tác động thúc đẩy cơ sở hạ tầng phát triển. Kiến trúc thượng tầng bảo thủ, lạc hậu sẽ tác động kìm hãm nhất thời sự phát triển cơ sở hạ tầng. Trong các bộ phận của kiến trúc thượng tầng, nhà nước có vai trò quan trọng và có hiệu lực mạnh nhất vì nhà nước là công cụ quản lý hiệu quả của giai cấp thống trị đối với xã hội.

Ý nghĩa của quy luật:

Quy luật này là cơ sở khoa học cho việc nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị. Kinh tế và chính trị có mối quan hệ biện chứng với nhau, trong đó kinh tế quyết định chính trị, chính trị tác động trở lại đối với kinh tế.

Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ CHỦ NGHĨA MÁC LÊ NIN

1. Mục tiêu của bài:

Sau khi học xong bài này người học có khả năng:

- **Về kiến thức:** Trình bày được những quy luật cơ bản của sự vận động và phát triển xã hội theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử
- **Về kỹ năng:** Vận dụng được các quy luật của chủ nghĩa duy vật lịch sử để xác định phương pháp khoa học trong việc nhìn nhận đánh giá, giải thích lịch sử, từ đó giúp người học đưa ra các giải pháp phát triển bản thân, đóng góp vào các hoạt động kinh tế, xã hội của đất nước.
- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Xây dựng cho người học quan điểm sống khoa học, có niềm tin, lạc quan vào cuộc sống.

2. Đồ dùng và phương tiện dạy học:

- Máy tính, máy chiếu
- Màn hình, phấn viết, bảng

3. Ổn định lớp học:

Thời gian: 02 phút

- Thực hiện giảng dạy lớp: 24C1-TKĐ1
- Điểm danh sinh viên
- Ghi sổ lên lớp, sổ tay giáo viên

4. Thực hiện bài học:

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của sinh viên	
1	<u>Dẫn nhập</u> Ở nội dung của các tiết học trước, chúng ta đã tìm hiểu về chủ nghĩa duy vật biện chứng và đã rút ra kết luận “vận động là phương thức tồn tại của thế giới vật chất”. Lịch sử xã hội loài người cũng không nằm ngoài quy luật ấy. Hình thái kinh tế xã hội đầu tiên của nhân loại là xã hội Cộng sản nguyên thủy, sau đó đến xã hội Chiếm hữu nô lệ, xã hội Phong kiến và xã hội XHCN, giai đoạn đầu của hình thái kinh tế xã hội Cộng sản chủ nghĩa. Câu hỏi đặt	Gv liên hệ bài cũ để dẫn nhập vào bài mới	Lắng nghe Nghiên cứu giáo trình Ghi chép	03

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của sinh viên	
	ra đối với loài người khi tìm hiểu về lịch sử, về sự thay đổi các hình thái kinh tế xã hội nói trên, đó là nguyên nhân sâu xa của sự vận động, thay đổi và phát triển các chế độ xã hội đó. Nội dung bài học ngày hôm nay sẽ trang bị kiến thức để cô trò chúng ta tìm ra đáp án cho câu hỏi trên.			
2	2.1.2. Chủ nghĩa duy vật lịch sử Khái niệm + Sản xuất vật chất + Phương thức sản xuất + Lực lượng sản xuất + Quan hệ sản xuất	GV trình bày khái niệm, nội dung và vai trò của sản xuất vật chất. Từ đó liên hệ vai trò chủ thể lịch sử của con người. -Gv đặt câu hỏi: Hoạt động sxvc gồm những hoạt động cơ bản nào? Xác định hoạt động quan trọng nhất? Vì sao? GV trình bày khái niệm, nội dung và vai trò của phương thức sản xuất. Gv đặt câu hỏi: -Trong các yếu tố của LLSX thì yếu tố nào quan trọng nhất? Vì sao? -Cho vd về yêu cầu đạo đức của người lao động trong lĩnh vực thiết kế đồ họa? Từ đó liên hệ thực tế trình độ phát triển của LLSX ở VN. GV trình bày khái niệm, nội dung và vai trò của quan hệ sản xuất Gv đặt câu hỏi: -Trong QHSX yếu tố nào giữ vai trò quyết định nhất? Vì sao?	Sinh viên lắng nghe Ghi chép Trả lời Liên hệ bản thân Đặt câu hỏi về những vấn đề còn thắc mắc	27

TT	Nội dung	Hoạt động dạy học		Thời gian (phút)
		Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của sinh viên	
	- <i>Quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất</i>	- Gv phân tích quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất - Gv đặt câu hỏi: + Vì sao lực lượng sản xuất quyết định quan hệ sản xuất? Cho vd? Gv liên hệ ý nghĩa của quy luật này đối với nền kinh tế VN.		
	- <i>Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng</i>	Gv trình bày khái niệm và phân tích quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng Gv đặt câu hỏi: + Cơ sở hạ tầng trong nền kinh tế nước ta hiện nay là gì? + Trong các bộ phận cấu thành kiến trúc thượng tầng, bộ phận nào đóng vai trò quan trọng nhất? Vì sao?	Sv lắng nghe Trả lời câu hỏi Cho ví dụ Ghi chép	10
3	<u>Củng cố kiến thức và kết thúc bài:</u>	Giảng viên củng cố những kiến thức trọng tâm của bài học	Sinh viên lắng nghe và ghi chép	02
4	<u>Hướng dẫn tự học:</u>	Chuẩn bị nội dung phần bài tiếp theo		01
	<u>Nguồn tài liệu tham khảo</u>	1. Bộ giáo dục và đào tạo (2022) <i>Giáo trình Triết học</i> (dành cho Sv khối không chuyên ngành lý luận chính trị) Nxb. CTQG, ST 2. Bộ LĐ-TB và XH Tổng cục dạy nghề, <i>Giáo trình Chính trị</i> (dùng cho hệ cao đẳng), Nxb LĐ-XH, HN 2020. 3. Tài liệu học tập môn GD Chính trị năm 2024 (dùng cho hệ CĐ), lưu hành nội bộ.		

TỔ TRƯỞNG BỘ MÔN

TP Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 06 năm 2025
GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Dinh